LUYỆN TẬP TOÁN TUẦN 28

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM: ***Khoanh tròn trước câu trả lời đúng.***

Câu 1: Lớp 4A có 15 bạn nam và 12 bạn nữ. Tỉ số giữa số bạn nữ và số bạn của lớp 4A là:

A. $\frac{15}{12}$ B. $\frac{4}{5}$ C. $\frac{5}{9}$ D. $\frac{4}{9}$

Câu 2: A gấp rưỡi B. Vậy tỉ số giữa A và B là:

A. $\frac{1}{2}$ B. $\frac{3}{2}$ C. $\frac{2}{1}$ D. $\frac{2}{3}$

Câu 3: Số cần điền vào chỗ chấm $\frac{2}{5}$ **m = ... cm** là:

A. 40 cm B. 400 cm C. 20 cm D. 200 cm

Câu 4: Trong các phân số: $\frac{2}{3}$; $\frac{9}{17}$; $\frac{7}{4}$; $\frac{16}{16}$; $\frac{25}{24}$ phân số ***bé hơn 1*** là:

A. $\frac{2}{3}$; $\frac{9}{17}$ B. $\frac{7}{4}$; $\frac{16}{16}$ C. $\frac{25}{24}$; $\frac{2}{3}$ D. $\frac{16}{16}$

Câu 5: Trong các phân số: $\frac{1}{2}$; $\frac{4}{7}$; $\frac{8}{16}$; $\frac{40}{50}$; $\frac{900}{1000}$ phân số ***tối giản*** là:

A. $\frac{40}{50}$; $\frac{1}{2}$ B. $\frac{4}{7}$; $\frac{8}{16}$ C. $\frac{1}{2}$; $\frac{4}{7}$ D. Tất cả các phân số trên.

Câu 6: Một lớp học có 10 học sinh nữ. Số học sinh nam bằng $\frac{3}{2}$ số học sinh nữ. Vậy số học sinh của lớp đó là:

A. 15 học sinh B. 16 học sinh
C. 5 học sinh D. 25 học sinh

PHẦN II: TỰ LUẬN

Câu 7: Sắp xếp các phân số sau theo thứ tự ***giảm dần***: $\frac{7}{5}$; $\frac{6}{11}$; $\frac{6}{5}$; $\frac{6}{7}$

☐ ; ☐ ; ☐ ; ☐

Câu 8: Nối phép tính với kết quả phù hợp:

LIVEWORKSHEETS

$\frac{1}{6} + \frac{2}{3}$	$\frac{2}{3} - \frac{1}{9}$	$\frac{7}{24} \times 8$	$\frac{10}{21} : \frac{5}{7}$
$\frac{7}{3}$	$\frac{5}{6}$	$\frac{5}{9}$	$\frac{2}{3}$

Câu 9: Một hình thoi có tổng độ dài hai đường chéo là 35 cm. Tính diện tích của hình thoi đó biết độ dài đường chéo lớn bằng $\frac{4}{3}$ độ dài đường chéo nhỏ.

Tóm tắt:

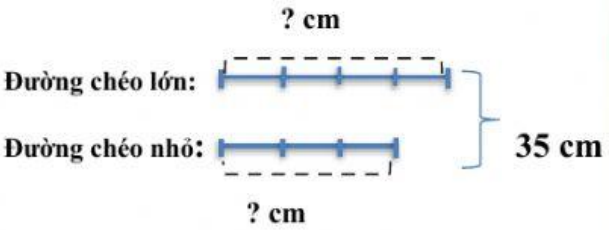

Bài giải:

Đáp số:

Câu 10: Một mảnh vườn hình chữ nhật có chu vi 70 m, chiều rộng bằng $\frac{3}{4}$ chiều dài. Tính diện tích mảnh vườn đó?

Bài giải:

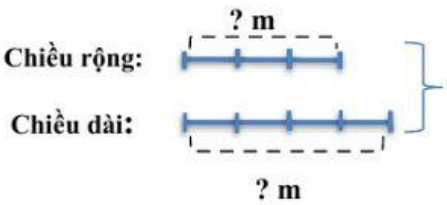

Đáp số:

LIVEWORKSHEETS